

Độc Bài Bình Thơ Của Bùi Giáng

Bùi Giáng - một nhà thơ
Quang Dũng - một thi sĩ
Bùi Giáng đọc thật kỹ
bài của người-Sơn-Tây!

Bùi Giáng không nói Hay
mà lời nào cũng Đẹp
dành cho bài thơ Tuyệt
của một người-nổi-danh!

Xưa nay thường thi nhân
ít đọc thơ-người-khác
Bùi Giáng lại đi lạc
trong cái-cõi-người-ta!

Bùi Giáng đã hít hà
"Thơ Quang Dũng Số Một!"
Nhiều người không ốt dột,
khen trước Bùi Giáng rồi...

Bùi Giáng có...trời ơi
khuyên học trò thi cử,
coi chừng vương vận xấu
...nếu cứ đọc thơ Tình!

Độc bài Bùi Giáng bình
thơ Quang Dũng, thật sướng
Bùi Giáng - Nhà Thơ Lớn
càng-ngày-càng-lớn thêm...

*Tôi chép để đừng quên
Tấm Lòng Bùi Giáng Trái
Độc đi rồi đọc lại
cảm ơn những tuyệt vời...(*)*

Trần Văn Lê

(*)
QUANG DŨNG.
Bùi Giáng.

Copied từ fb Nguyễn Hoàn.

Mai chị về em gửi gì không

Mai chị về nhớ má em hồng

Chỉ hai câu đầu đã khiến người tê lạnh. Không có gì cả, không lời nào tha thiết, nhưng đúng như ông Huy Trân nói: “Thơ Quang Dũng ý đã nhiệt thành, cao đẹp, mà lời thơ lại êm ái gợi cảm vô cùng. Nói về thơ nhẹ nhàng, êm dịu, mà đọc tới đâu lâng lâng chết cả lòng đến đấy, thì thi ca hiện đại chỉ có Quang Dũng.”

Thi ca hiện đại hay thi ca ngàn đời, thi ca Việt Nam hay thi ca thế giới – vâng – cũng chỉ riêng một Quang Dũng thôi.

Mai chị về em gửi gì không

Mai chị về nhớ má em hồng

Đường đi không gió lòng sao lạnh

Bụi vướng ngang đầu mong nhớ mong

Đó là chỗ sồn cùng thủy tận của ngôn ngữ. Ngôn ngữ thần tiên hiện tinh thể một cách không thấy hình hài máu me đâu cả. Người ta đã bao đời đi tìm cõi huyền nhiệm của ngôn ngữ thơ. Mỗi phen trở về, mỗi phen như bó tay lắc đầu, tuyệt nhiên không biết ăn nói ra sao cả. Đành chỉ nói quanh co.

Và biết bao thy sỹ hoằng viễn đã nghĩ rằng, nguyệt rằng, mình sẽ suốt đời không làm một vần thơ nào cả - một phen để hội cái chỗ dị thường trống trải vắng vẻ trong lời man mác thiên tiên kia.

Lại có những nhà tư tưởng như Heidegger, viết bao pho sách lịch kịch nêu bao câu chất vấn u ải, đảo cùng vẫn chỉ nhằm mục đích nhiếp dẫn tư tưởng tới chỗ mép bờ bất khả tư nghị của thi ca.

Nerval sau những lần thành tựu cõi miền ngôn ngữ đó, ông bèn lao mình vào cõi ẩn mật vô ngần của một nguồn siêu thực không tiếng không lời Les Chimères.

Apollinaire, sau phút dị thường bước lên tột đỉnh đam mê thiên nhiên kia, lập thời nhảy lùi làm thơ theo thể thái bông lông tầm phào, bắt sá lam hồng tố bạch.

Mai chị về em gửi gì không?

Câu hỏi cũng lửng lơ như lời đáp cũng lửng lơ. Hỏi mà cũng không hỏi, không nói, không ngó, không nhìn nhau...

Và chỉ sau khi lên ngựa, chia bào, con người mới để lòng mình bay tỏa khắp đường đi.

Đường đi không gió lòng sao lạnh

Bụi vướng ngang đầu mong nhớ mong

Tâm sự của người đi, nhưng nhan đề là kẻ ở. Kẻ ở hay người đi cũng một tâm tình ly biệt.

Đi giữa không gian, thì cũng như đứng ở trên dâu biển. Lòng sao lạnh? Vì lòng mang chứa tất cả khoảng vắng lạnh? Vì lòng mang chứa tất cả khoảng vắng lạnh không gian... Và tiếng “mong nhớ mong” kia cũng chỉ vọng vào được trong không gian xa hút mà thôi.

Nghĩa là vọng trở lại vào lòng mình. Từ lòng mình toả vào lòng vũ trụ. Lại từ lòng vũ trụ dội lại lòng mình. Đó là cái vòng kỳ ảo của mong nhớ mong. Và mong nhớ mong mệnh mỏng như thế, thì mong nhớ mong là cõi của từ bi tế độ vậy.

Bởi vì nó mang hải lượng bao hàm. Nó bao dong rùng biển, sớm chiều, canh gà, sương hoa, cảnh hoang ngựa lạc. Nó đem thương mến phủ khắp hình hài vạn vật từ gần gũi tới xa tít dặm xa.

Quê chị về xa tít dặm xa

Vì đó là một quê hương nào riêng biệt nằm tại một bến bờ bỉ ngạn nào vô tức vô thanh, vô biên vô tế.

Quê chị về xa tít dặm xa

Rừng thu chiều xao xác canh gà

Hoa rơi khắp lối sương muôn ngả
Ngựa lạc cảnh hoang qua lướt qua

Ngựa lạc? Dẫu ngựa không lạc đường vẫn cứ là lạc nẻo. Nghĩa là: ở trong cõi hư không bao la như thế, thì đâu cũng là lênh đênh, nhưng lênh đênh theo nghĩa vô ngần: trụ vô sở trụ.

Người ngồi trên ngựa cũng lạc ngựa luôn. Hươu trong rừng cùng một cảnh ngộ lạc loài như nhau, lại tam trùng lạc lõng nhau, vì bất ngờ sợ hãi nhau, quay đầu bỏ chạy. Lời thơ lại thêm một chút niềm hoa vi tiếu “theo ngó theo”.

Ngựa chị dừng bên thác trong veo

Nếu thác đục lầy cho một chút, ắt có phần gần gũi bụi hồng hơn. Nhưng tại sao thác lại trong veo sắc có ra như thế? Thì trần gian còn biết đem tâm sự hồng trần ký thác vào đâu? Đó là chỗ đậm nhiên huyền bí lô hỏa thuần thanh vậy. Nó đốt cháy linh hồn bằng một tiếng trong veo. Nhưng đốt cháy mà đâu có bỏng da bỏng thịt. Nó cháy để thăng hoa cho linh hồn về ba la mật, sau một phút linh hồn tạm dừng trong một phen tư lự. Vì dù sao trận giữ áo cũng còn vương víu với nhân nghĩa nhân tình.

Ngựa chị dừng bên thác trong veo

Lòng chị buồn khi nắng qua đèo

Nơi đây lá giạt vương chân ngựa

Hươu chạy quay đầu theo ngó theo

Rồi xê xin khóc một cơn vô ngần cho trùng sinh trong vịnh biệt:

Rừng đêm nhòa bóng nhớ hoang mang

Ngựa chị dừng bên thác sao vàng

Sao rơi đáy nước vương chơn ngựa

Buồn dâng đôi mi hàng lại hàng

Ta lại gián tiếp với một sự tình kỳ dị. Nói ra là buồn dâng đôi mi hàng lại hàng, nhưng có bao giờ mối sâu mênh mộng và hầu như vô đối tượng lại tràn ra thành hàng lệ. Nhưng đây là hàng lệ riêng biệt của hư không đi về vui chơi êm đềm với không hư thái thiên nhiên tĩnh tịch. Người ta có thể khóc, nhưng không phải khóc vì một mối đoạn trường riêng tây trong một cảnh ngộ nhất định.

Hoặc đâu có phải bạ đâu khóc đó như bọn thý sỹ trung niên. Người ta khóc từ chín kiếp khóc về; như trận mưa vốn từ thiên thu rót hột. Vì thế nên gọi là hàng lại hàng. Vì thế nên có chuyện sao rơi đáy nước. Vì thế nên có chuyện sao vương chơn ngựa. Chơn ngựa ở đây cũng mang đủ trùng quan thời gian vũ trụ nên mới có thể chạm vào bóng sao rơi từ thời gian tinh thể rót về. Người và ngựa và sao và nước bỗng nhiên như nhiên đã đi vào cõi chung vạn vật nhất thể. Thì từ đó trở lại với đoạn đầu, từ câu hỏi mộng lung tới lời đáp nhẹ nhõm, niềm mong nhớ mong là một tặng vật không lời, không nhất định là riêng biệt của riêng ai trao gửi lại cho ai. Người chị và người em kia cũng không có tên tuổi nào được hạn định nơi đâu. Đó là hai đứa con của trời và đất đẻ ra trong một mùa xuân hôn phối. Thì mai chị về em gửi gì không, là gửi cho chị hay cho ai? làm sao ta dám quyết định? Chỉ biết rằng: chị hãy nhớ má em hồng. Nghĩa là: mùa xuân xanh còn tồn lưu mãi mãi trong mùa thu ly biệt. Đó là tặng vật của em trời trao chị đất – nhớ má em hồng là ký ức kỳ ảo Mnemesyne.

Chẳng hiểu sao đọc thơ Quang Dũng, Nguyễn Du, Hồ Dzếnh, Huy Cận, tôi thường nghĩ tới người Chiêm Thành. Tội lỗi ông cha chúng ta đối với dân tộc ấy kể cũng được chuộc phần nào, cũng như ngày xưa Homère đã giải oan cho người Troyens bị đắm chìm bởi người Hy Lạp.

Mấy bài thơ của Quang Dũng như giữ lại cho mọi người một niềm tương ứng mênh mộng trong thời đại ngổn ngang oan nghiệt, thế giới cùng xô ủa nhau vào hủy diệt, tàn phá, trong những trận tấu hỏa nhập ma. Chiến tranh trong thời Quang Dũng dù sao cũng còn để lại

cho người một dư địa để hoài niệm nhớ thương nhau. Nhưng dần dà, chút tình thương còn sót cũng mất đi giữa hỗn độn. Lúc bấy giờ e chỉ còn cửa quỷ đối thoại với nhà ma. Quang Dũng cũng linh cảm sự đó, nên bài “Đôi Mắt Người Sơn Tây” khép lại với mấy tiếng “bao giờ, bao giờ” ngậm ngùi khôn tả:

Bao giờ trở lại đồng Bương Cấn?
Về núi Sài Sơn ngóng lúa vàng
Sông Đáy chậm nguồn quanh Phủ Quốc
Sáo diều khuya khoắt thổi đêm trăng
Bao giờ ta gặp em lần nữa
Ngày ấy thanh bình chắc nở hoa
Đã hết sắc màu chinh chiến cũ
Còn có bao giờ em nhớ ta

Khoảng trống lại trở về ngập khắp mép bờ ngôn ngữ. Như muốn đánh chìm hết mọi lời thân thiết đã thốt ra. Chúng ta không còn biết phải giải thích thơ Quang Dũng ra sao được nữa cả.

Ngày ấy thanh bình chắc nở hoa
Nhưng có lẽ ông không tin ở ngày ấy, ông không nghĩ rằng ngày nở hoa ấy sẽ về. Còn có bao giờ em nhớ ta? Nghĩa là không còn có bao giờ nữa cả? Chúng ta sẽ tiếp tục chết hết. Người ta sẽ tiếp tục giết nhau cho tới buổi chung cục thời gian. Cuộc chiến tranh ngày nay không còn chút gì giống như chiến tranh những thời đại trước. Có những cuộc chiến tranh huy hoàng như một trận mưa rào rục rỡ, làm hồi sinh con người trong tâm thức từ bi. Nhưng có những cuộc chiến tranh vốn từ trong tinh thể là làm tan rã tiêu diệt mất bản tính con người. Ngay cả con ngọm, con đười ươi cũng không còn sống sót một móng nào hết cả. Thì như thế? Còn có bao giờ em nhớ ta?

Người ta nhầm lẫn một cách kỳ quặc cái ý nghĩa sơ thủy của chiến tranh. Cuộc chiến tranh bao dung của những ông Nguyễn Huệ, chiến tranh bác ái của những ông Napoléon, chiến tranh đó không còn tự nhận diện ra mình nữa trong cuộc chiến tranh tàn phá ngày nay. Tolstoi ngày xưa chẳng hiểu gì về Napoléon hết cả, cũng như chúng ta ngày nay chẳng hiểu gì cả về cuộc chiến tranh của chúng ta. Thật là rắc rối. Còn có một chân lý dị thường ẩn tàng trong Dịch Kinh của Khổng Tử đang khiến mọi người tư tưởng ngậm ngùi không còn biết phải thốt bất cứ một lời gì trong hiện trạng năm châu. Bài thơ Quang Dũng hiện ra tại chỗ chênh vênh bát ngát và thâm trầm nhất trong sử lịch con người. Nó chỉ đạm nhiên và thống thiết khơi rộng những khoảng trống vắng ra để cho mọi vấn đề được nhận định và tự tìm lời giải đáp.

Bàn luận quần mã là vô lối. Chỉ nên thông dong đọc thơ như uống nước mía, như dõi theo cánh chuồn chuồn, như nằm ngủ gọi em Thúy Kiều em Thúy Vân em Đạm Tiên, em Hoạn Thư em Bạc Hạnh, em Sở Khanh, em Mã Giám Sinh, mọi mọi em em của em Tố Như Tử em Liệt Hộ em Thanh Hiên, em Hiên em Thánh, em Cảnh em Nhánh, em Trái Ót, em Muối Tiêu, em Soài Riêng sa rưng, em Bương Cấn em Sài Sơn...

Bao giờ trở lại đồng Bương Cấn
Về núi Sài Sơn ngóng lúa vàng
Sông Đáy chậm nguồn quanh Phủ Quốc
Sáo diều khuya khoắt thổi đêm trăng.

Tuy nhiên riêng đối với học sinh đang tập đi thi để cuối năm cưới vợ thì chớ nên lần thẩn chiêm bao đọc thơ nhiều quá.

Bùi Giáng.

(Cóp từ FB Tuấn Huy Trần)